

<p>The "Agreement" between you ("Supplier") and the ordering Unilever group company ("Buyer") (collectively "parties") comprises: these terms ("Terms") or Unilever Purchasing Agreement or other Unilever contract; any and all relevant purchase orders requesting or specifying a supply of services or products ("PO"); and supporting terms such as Commercial Terms Contracts ("CTC"). CTCs may include: central CTCs agreed between a Unilever group company ("UGC") and a Supplier group company each acting as a supply chain hub; local CTCs agreed between a Buyer and a Supplier; and Unilever Purchasing Contracts ("UPC"). It is agreed by the parties that any terms and conditions other than the Agreement which attempt to add to or vary the Agreement have no force or effect unless expressly agreed by both parties. If there is conflict between parts of the Agreement, the terms in any central CTC will take precedence, followed by any other CTC, these Terms and finally any PO.</p>	<p>"Thỏa Thuận" giữa Bạn ("Nhà Cung Cấp") và công ty Unilever đặt hàng ("Bên Mua") (gọi chung là "các Bên") bao gồm: các điều khoản này ("các Điều Khoản") hoặc Thỏa Thuận Mua Hàng Unilever hoặc hợp đồng Unilever khác; bất kỳ và tất cả các đơn đặt hàng liên quan yêu cầu hoặc chỉ định việc cung cấp dịch vụ hoặc sản phẩm ("PO"); và các điều khoản hỗ trợ chẳng hạn như các Điều Khoản Thương Mại ("CTC"). Các CTC có thể gồm: CTC tổng được lập giữa nhóm công ty Unilever ("UGC") và nhóm công ty Nhà Cung Cấp, mỗi công ty đóng vai trò là đầu mối chuỗi cung ứng; các CTC địa phương được lập giữa Bên Mua và Nhà Cung Cấp; và các Hợp Đồng Mua Hàng Unilever ("UPC"). Các bên đồng ý rằng bất kỳ điều khoản và điều kiện khác ngoài Thỏa Thuận nhằm bổ sung vào hoặc sửa đổi Thỏa Thuận đều không có hiệu lực hoặc có giá trị ràng buộc trừ khi được hai bên đồng ý rõ ràng. Nếu có sự mâu thuẫn giữa các phần của Thỏa Thuận thì các điều khoản trong CTC tổng sẽ được ưu tiên áp dụng, tiếp theo là bất kỳ CTC nào khác, các Điều Khoản này và cuối cùng là bất kỳ PO nào.</p>	<p>2.3. Where any correspondence (including emails and CTCs) specifies a volume of Products/ Services to be purchased by the Buyer, such volumes shall be non-binding estimates only, to the Buyer, and shall be without prejudice to the volumes actually purchased under the Agreement, unless expressly stated as binding in the CTC.</p>	<p>2.3 Trong trường hợp có bất kỳ thư từ nào (bao gồm các email và CTC) quy định số lượng Sản Phẩm/ Dịch Vụ được mua bởi Bên Mua, thì số lượng Sản Phẩm/ Dịch Vụ đó sẽ chỉ là con số ước tính không ràng buộc đối với Bên Mua và sẽ không ảnh hưởng đến số lượng thực sự được mua theo Thỏa Thuận, trừ khi trong CTC có quy định rõ ràng là ràng buộc.</p>
<p>1. Supply of Products and/ or Services</p>	<p>1. Cung Cấp Hàng Hóa và/hoặc Dịch Vụ</p>	<p>2.4. The Buyer may forward regular forecasts of requirements to the Supplier. Such forecasts are non-binding estimates only and are only intended to assist the Supplier in scheduling its production and delivery of Products or provision of Services and they are without prejudice to the volumes actually purchased under the Agreement.</p>	<p>2.4 Bên Mua có thể thường xuyên gửi cho Nhà Cung Cấp các dự báo yêu cầu. Các dự báo đó chỉ là số ước tính không ràng buộc và chỉ nhằm mục đích hỗ trợ Nhà Cung Cấp lên lịch sản xuất và giao Sản Phẩm hoặc cung cấp Dịch Vụ và chúng sẽ không ảnh hưởng đến số lượng thực sự mua theo Thỏa Thuận.</p>
<p>1.1. The Supplier shall supply to the Buyer, the products ("Products") and/ or services ("Services") (together "Products/ Services") in accordance with the Agreement and with the skill, care, prudence and foresight of a diligent supplier of such Products/ Services.</p>	<p>1.1 Nhà Cung Cấp sẽ cung cấp cho Bên Mua các sản phẩm ("Sản Phẩm") và/ hoặc dịch vụ ("Dịch Vụ") (gọi chung là "Sản Phẩm/ Dịch Vụ") theo Thỏa Thuận và với kỹ năng, sự chú ý, cẩn trọng và tầm nhìn xa của một nhà cung cấp cẩn thận đối với các Sản Phẩm/ Dịch Vụ đó.</p>	<p>3. Delivery, Non-Performance & Indemnity</p> <p>3.1. Without prejudice to any rights of the Buyer, the Supplier shall immediately give notice to the Buyer if it becomes aware or anticipates: (a) it will be unable to supply any Products/ Services at the agreed time; (b) the Products/ Services do not comply with the Agreement; or (c) any matter which may result in a potential safety risk to consumers arising from the Products/ Services (whether such risk arises as a result of non-conforming Products or otherwise).</p>	<p>3. Giao Hàng, Không Thực Hiện & Bồi Thường</p> <p>3.1 Không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào của Bên Mua, Nhà Cung Cấp sẽ thông báo ngay cho Bên Mua nếu Nhà Cung Cấp biết hoặc dự đoán: (a) Nhà Cung Cấp sẽ không thể cung cấp bất kỳ Sản Phẩm/ Dịch Vụ đúng theo thời hạn đã thỏa thuận; (b) Sản Phẩm/ Dịch Vụ không tuân thủ Thỏa Thuận; hoặc (c) bất kỳ vấn đề nào có thể dẫn đến rủi ro an toàn tiềm ẩn cho người tiêu dùng phát sinh từ Sản Phẩm/ Dịch Vụ (cho dù rủi ro đó có phát sinh do các Sản Phẩm không tuân thủ hay không).</p>
<p>1.2. Any items, services, functions or responsibilities not specifically described in the Agreement and which are reasonably necessary for the proper supply of the Products/ Services are deemed to be included within the scope of the Products/ Services to be delivered for the Price.</p>	<p>1.2 Bất kỳ khoản mục, dịch vụ, chức năng hoặc trách nhiệm nào mà không được mô tả cụ thể trong Thỏa Thuận nhưng là hợp lý cần thiết để cung cấp đúng Sản Phẩm/ Dịch Vụ thì được coi là được bao gồm trong phạm vi của Sản Phẩm/ Dịch Vụ sẽ được chuyển vào Giá.</p>	<p>3.2. If any Products/ Services do not comply with the Agreement or are not provided in full within the agreed time the Buyer may, at its discretion reject the non-conforming or late Products/ Services and/or require the Supplier to re-supply non-conforming Products/ Services at the Supplier's expense or terminate the PO in whole or in part. These rights to reject and/or require re-supply or terminate shall not affect any other remedy to which the Buyer may be entitled, including without limitation, reimbursement by Supplier for incremental costs incurred relating to procurement of replacement Products/ Services.</p>	<p>3.2 Nếu bất kỳ Sản Phẩm/ Dịch Vụ nào không tuân thủ Thỏa Thuận hoặc không được cung cấp đầy đủ trong thời gian đã thỏa thuận, Bên Mua có quyền từ chối Sản Phẩm/ Dịch Vụ không tuân thủ hoặc giao trễ và/ hoặc yêu cầu Nhà Cung Cấp cung cấp lại Sản Phẩm/ Dịch Vụ không tuân thủ đó bằng chi phí của Nhà Cung Cấp hoặc chấm dứt toàn bộ hoặc một phần PO. Các quyền từ chối và/ hoặc yêu cầu cung cấp lại hoặc chấm dứt sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ biện pháp pháp phục nào khác mà Bên Mua có thể áp dụng, bao gồm nhưng không giới hạn, quyền yêu cầu Nhà Cung Cấp hoàn trả cho Bên Mua các chi phí phát sinh liên quan đến việc mua Sản Phẩm/ Dịch Vụ thay thế.</p>
<p>1.3. The Supplier shall comply with all written policies (whether presented electronically or otherwise), recommendations and requirements and reasonable instructions of the Buyer provided from time to time. The Supplier shall at all times comply with Buyer's quality assurance requirements and shall remain responsible for quality assurance with respect to all Products/ Services.</p>	<p>1.3 Nhà Cung Cấp sẽ tuân thủ tất cả các chính sách bằng văn bản (cho dù được trình bày dưới dạng điện tử hay cách khác), các khuyến nghị, yêu cầu và chỉ dẫn hợp lý của Bên Mua tùy từng thời điểm. Nhà Cung Cấp sẽ luôn tuân thủ các yêu cầu kiểm soát chất lượng của Bên Mua và sẽ chịu trách nhiệm kiểm soát chất lượng đối với tất cả các Sản Phẩm/ Dịch Vụ.</p>	<p>3.3. If there is (i) any matter which may result in a safety risk to consumers arising from the Product / Services or (ii) a voluntary or mandated recall, withdrawal or similar measure ("Recall") of any of the Products, the Supplier shall:</p>	<p>3.3 Nếu có (i) bất kỳ vấn đề nào có thể dẫn đến rủi ro an toàn cho người tiêu dùng phát sinh từ Sản Phẩm/ Dịch Vụ; hoặc (ii) tự nguyện hoặc bắt buộc thu hồi, rút khỏi hoặc biện pháp tương tự ("Thu Hồi") của bất kỳ Sản Phẩm nào, Nhà Cung Cấp sẽ:</p>
<p>1.4. Upon expiry or termination of the Agreement (in whole or in part) for any reason the Supplier shall (a) provide such reasonable transfer assistance to a new supplier in respect of the Products/ Services as the Buyer may require to minimise any disruption and ensure continuity of the Buyer's business and (b) the Supplier shall cease to use for any purpose, and shall deliver to the Buyer, in the Buyer's chosen format, on media free of viruses, within 5 days of expiry or termination, any work product (whether or not in final form) purchased by the Buyer. In case of partial termination this provision shall apply only to the work product relating to the terminated part of the Agreement.</p>	<p>1.4 Khi hết hạn hoặc chấm dứt Thỏa Thuận (toàn bộ hoặc một phần) vì bất kỳ lý do nào, Nhà Cung Cấp sẽ (a) cung cấp sự hỗ trợ chuyển giao hợp lý cho nhà cung cấp mới các Sản Phẩm/ Dịch Vụ vì Bên Mua có thể yêu cầu giảm thiểu tối đa bất kỳ sự gián đoạn nào và đảm bảo tính liên tục trong hoạt động kinh doanh của Bên Mua và (b) Nhà Cung Cấp sẽ ngừng sử dụng cho bất kỳ mục đích nào và sẽ giao cho Bên Mua, ở định dạng do Bên Mua chọn, trên phương tiện truyền thông không có vi-rút, trong vòng 5 ngày kể từ ngày hết hạn hoặc chấm dứt, bất kỳ sản phẩm công việc nào (dù có hoặc không ở dạng hoàn chỉnh cuối cùng) được mua bởi Bên Mua. Trong trường hợp chấm dứt một phần, điều khoản này sẽ chỉ áp dụng cho sản phẩm công việc liên quan đến phần chấm dứt của Thỏa Thuận.</p>	<p>(a) provide reasonable assistance to the Buyer in developing and implementing a strategy;</p> <p>(b) where practicable and as soon as possible give the Buyer advance notice and full details of any action it is legally obliged to take including communicating with any governmental body.</p>	<p>(a) cung cấp hỗ trợ hợp lý cho Bên Mua trong việc phát triển và thực hiện chiến lược;</p> <p>(b) khi có thể thực hiện và càng sớm càng tốt, thông báo trước cho Bên Mua thông tin chi tiết về bất kỳ hành động nào mà Nhà Cung Cấp có nghĩa vụ phải thực hiện bao gồm giao tiếp với bất kỳ cơ quan chính phủ nào.</p>
<p>2. Ordering</p>	<p>2. Đặt Hàng</p>	<p>3.4. Except to the extent required to comply with any legal obligation, no Supplier shall voluntarily initiate any Recall of any Unilever products without the prior written consent of Unilever, which consent shall not be unreasonably withheld.</p>	<p>3.4 Ngoại trừ được yêu cầu phải tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào, không một Nhà Cung Cấp nào được tự ý thực hiện Thu Hồi bất kỳ sản phẩm nào của Unilever mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Unilever.</p>
<p>2.1. The Supplier shall be deemed to have accepted a PO on receipt unless it gives written notice within 3 days of receipt if the PO does not conform to any relevant CTC. The Buyer may cancel a rejected PO in whole or in part.</p>	<p>2.1 Nhà Cung Cấp sẽ được coi là đã chấp nhận PO ngay khi nhận từ khi Nhà Cung Cấp thông báo bằng văn bản trong vòng 3 ngày kể từ khi nhận nếu PO không phù hợp với bất kỳ CTC liên quan nào. Bên Mua có thể hủy toàn bộ hoặc một phần PO bị từ chối.</p>	<p>3.5. The Supplier shall be liable for, and shall indemnify, defend and hold harmless all UGCs from and against, all losses incurred or suffered as a result of Recall of a product incorporating the Products to the extent that such Recall arises as a result of the Products/ Services, except to the extent that these situations arise due</p>	<p>3.5 Nhà Cung Cấp phải chịu trách nhiệm và sẽ bồi thường, bảo vệ và giữ cho tất cả UGC khỏi tất cả các tổn thất phát sinh hoặc phải gánh chịu do việc Thu Hồi một sản phẩm kết hợp nhiều Sản Phẩm mà việc Thu Hồi đó phát sinh từ Sản Phẩm/ Dịch Vụ, ngoại trừ trường hợp phát sinh do yêu cầu về Đặc Tính Kỹ Thuật của Sản Phẩm.</p>
<p>2.2. If any PO is sent by electronic communication, Unilever's E-Commerce Terms and Conditions available at www.unileversuppliers.com shall also apply.</p>	<p>2.2 Nếu bất kỳ PO nào được gửi bằng phương thức điện tử, các Điều Khoản và Điều Kiện Thương Mại Điện Tử của Unilever có sẵn tại www.unileversuppliers.com sẽ được áp dụng.</p>		

to the requirements of the Specifications of the Products.		(the "RSP") and understands that it replaces all previous supplier codes. Supplier agrees:	Trách Nhiệm của Unilever ("CSNUCTN") và Nhà Cung Cấp hiểu rằng chính sách này thay thế tất cả các quy tắc nhà cung cấp trước đó. Nhà Cung Cấp đồng ý rằng:
3.6. The Supplier shall ensure it has, and shall for the duration of the Agreement maintain in place, adequate general liability insurance and as relevant, professional liability, product liability and/or other insurance and shall provide satisfactory evidence at the Buyer's request.	3.6 Trong suốt thời hạn của Thỏa Thuận, Nhà Cung Cấp phải đảm bảo luôn duy trì đầy đủ các khoản bảo hiểm trách nhiệm chung và có liên quan, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm sản phẩm và/ hoặc bảo hiểm khác và sẽ cung cấp bằng chứng thỏa đáng theo yêu cầu của Bên Mua.	a) that all entities of the Supplier group will comply with the Mandatory Requirements set out in the RSP (the "Mandatory Requirements"); and b) to take at its own cost any action reasonably required by Unilever to:	a) tất cả các công ty thuộc tập đoàn Nhà Cung Cấp sẽ tuân thủ các Yêu Cầu Bắt Buộc được quy định tại CSNUCTN ("Yêu Cầu Bắt Buộc"); và b) bằng chi phí của mình sẽ thực hiện bất kỳ hành động hợp lý nào được Unilever yêu cầu, nhằm mục đích:
4. Price and Payment	4. Giá và Thanh Toán	(i) verify compliance by all entities of the Supplier group with the Mandatory Requirements; and (ii) rectify any non-compliance by an entity of the Supplier group within the timeframe stipulated by Unilever.	(i) xác nhận tính tuân thủ của các công ty thuộc tập đoàn Nhà Cung Cấp đối với các Yêu Cầu Bắt Buộc; và (ii) khắc phục bất cứ hành vi không tuân thủ nào do công ty thuộc tập đoàn Nhà Cung Cấp thực hiện trong thời hạn được Unilever quy định.
4.1. The price for the Products/ Services shall be as set out in the Agreement ("Price") which Price includes all shipment preparation and packaging cost but excludes VAT, sales tax or equivalent unless set out in a breakdown of the Price and agreed in writing.	4.1 Giá của Sản Phẩm/ Dịch Vụ sẽ được quy định trong Thỏa Thuận ("Giá"), Giá bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển và đóng gói nhưng không bao gồm VAT, thuế bán hàng hoặc tương đương trừ khi được quy định trong bảng kê chi tiết Giá và được thỏa thuận bằng văn bản.	6.2. Consistent with its undertakings under 6.1 above, Supplier undertakes that:	6.2 Phù hợp với các cam kết đã nêu tại Điều 6.1 nói trên, Nhà Cung Cấp cam kết rằng:
4.2. Invoices shall comply with the invoicing requirements on www.unileversuppliers.com	4.2 Hóa đơn phải tuân thủ các yêu cầu về hóa đơn quy định tại www.unileversuppliers.com	(a) to the best of its knowledge (reasonable enquiries having been conducted by the Supplier), at the date of entering into force of this Agreement, neither it, nor its directors, officers or employees, have directly or indirectly, paid, promised or offered to pay, authorised the payment of, or accepted any undue money or other advantage of any kind in any way connected with the Supplier's relationship with Unilever under this Agreement or otherwise;	a) trong phạm vi hiểu biết tốt nhất của mình (Nhà Cung Cấp đã tiến hành các yêu cầu hợp lý), vào ngày Thỏa Thuận này có hiệu lực, không có bất kỳ giám đốc, chuyên viên hoặc nhân viên nào của Nhà Cung Cấp trực tiếp hoặc gián tiếp, tiến hành thanh toán, hứa hẹn hoặc đề nghị thanh toán, ủy quyền thanh toán hoặc chấp nhận bất kỳ một khoản tiền bất hợp pháp hoặc bất kỳ lợi ích nào có liên quan đến quan hệ giữa Nhà Cung Cấp và Unilever theo Thỏa Thuận này hoặc cách khác;
4.3. Payment terms are 90 days from receipt of invoice or receipt of Products/ Services if later, except as specified otherwise in the PO or CTC or if restricted under mandatory Applicable Laws. Where the day nominated or determined for payment is not a day on which banks are open for general business in the country in which the Buyer is located ("Working Day"), then the day for payment shall be the first Working Day after the day nominated or determined.	4.3 Thời hạn thanh toán là 90 ngày kể từ ngày nhận hóa đơn hoặc nhận Sản Phẩm/ Dịch Vụ tùy ngày nào muộn hơn, trừ khi được quy định khác trong PO hoặc CTC hoặc bị hạn chế theo Luật Áp Dụng bắt buộc. Trường hợp ngày được chỉ định hoặc ấn định thành toán không phải là ngày làm việc của ngân hàng nơi quốc gia Bên Mua có trụ sở ("Ngày Làm Việc") thì ngày thanh toán sẽ là Ngày Làm Việc đầu tiên sau ngày được chỉ định hoặc ấn định thanh toán.	(b) neither it, nor its directors, officers or employees, will violate any applicable anti-bribery laws or standards. Specifically, Supplier agrees that it will not, directly or indirectly, pay, promise or offer to pay, accept or authorise the payment of any undue money or other advantage to a public official or representative of a State-owned enterprise, or to any person or entity in connection with the improper performance of any public or business function or activity. In addition, no payment shall be made to anyone for any reason on behalf of or for the benefit of Unilever which is not properly and accurately recorded in the Supplier's books and records, including amount, purpose and recipient, all of which shall be maintained with supporting documentation;	b) Nhà Cung Cấp hay các giám đốc, chuyên viên hoặc nhân viên sẽ không vi phạm bất kỳ tiêu chuẩn hay luật áp dụng nào liên quan đến việc phòng chống hối lộ. Cụ thể, Nhà Cung Cấp đồng ý rằng Nhà Cung Cấp sẽ không, trực tiếp hoặc gián tiếp thanh toán, hứa hẹn, hoặc đề nghị thanh toán, chấp nhận hoặc ủy nhiệm bất kỳ khoản thanh toán bất hợp pháp nào hoặc bất kỳ lợi ích nào cho nhân viên công vụ hoặc đại diện của doanh nghiệp có vốn sở hữu nhà nước, hoặc cho bất kỳ người hoặc tổ chức nào có liên quan đến bất kỳ hành vi không phù hợp nào trong việc tiến hành các công việc công quyền hoặc các hoạt động kinh doanh. Thêm vào đó, Nhà Cung Cấp sẽ không tiến hành thanh toán cho bất kỳ cá nhân nào vì bất kỳ lý do nào thay mặt cho hoặc vì lợi ích của Unilever mà không được ghi nhận một cách phù hợp và chính xác vào sổ sách của Nhà Cung Cấp bao gồm các thông tin như số tiền, mục đích và người nhận, tất cả các thông tin này đều phải được lưu giữ cùng với các tài liệu chứng minh;
5. Warranties, Representations, Undertakings and Indemnities	5. Bảo Đảm, Tuyên Bố, Cam Kết và Bồi Thường	(c) it shall not and shall not authorize its subcontractors, agents or other third parties to request, agree to receive or accept a financial or other advantage where, in anticipation of or in consequence thereof, a relevant function or activity is or may be performed improperly;	c) Nhà Cung Cấp sẽ không tiến hành hoặc ủy quyền cho nhà thầu của mình, đại lý hoặc bất kỳ bên thứ ba nào để yêu cầu, đồng ý nhận hoặc chấp nhận một lợi ích về tài chính hoặc lợi ích khác mà theo đó sẽ khiến cho một nhiệm vụ hoặc hoạt động có liên quan được tiến hành một cách không phù hợp;
The Supplier represents, warrants and undertakes to the Buyer that:	Nhà Cung Cấp tuyên bố, bảo đảm và cam kết với Bên Mua rằng:	(d) it has taken and will continue to take reasonable measures to prevent its subcontractors, agents or any other third parties, subject to its control or determining influence, from engaging in any conduct that would contravene (a), (b) or (c) above.	d) Nhà Cung Cấp đã tiến hành và sẽ tiếp tục tiến hành các biện pháp hợp lý nhằm ngăn ngừa việc các nhà thầu phụ của mình, đại lý hoặc bất kỳ bên thứ ba nào, tùy thuộc vào khả năng kiểm soát hoặc hoạt động xác định ảnh hưởng của Nhà Cung Cấp với các bên này, tiến hành bất kỳ các hành vi nào mà có thể dẫn đến vi phạm nêu tại mục (a), (b), hoặc (c) nói trên.
5.1. it possesses the requisite skill, experience, knowledge, personnel and facilities necessary to fulfill its obligations under this Agreement. Supplier further possesses and/or is in compliance with all necessary licences, intellectual property ("IP") rights, permits and approvals required to execute, deliver and perform its obligations under this Agreement.	5.1 Nhà Cung Cấp có đầy đủ kỹ năng, kinh nghiệm, kiến thức, nhân sự và phương tiện cần thiết để thực hiện nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này. Nhà Cung Cấp đảm bảo có đầy đủ và/hoặc tuân thủ tất cả các giấy phép, các quyền sở hữu trí tuệ ("SHTT"), sự cho phép và chấp thuận cần thiết để thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này.	Supplier acknowledges the importance that all entities of the Supplier group comply with the Mandatory Requirements set out in the RSP together with the requirements at 6.2 (a), (b) and (c) above. Further, Supplier undertakes to notify Unilever if it learns of or has reason to believe that any breach of any such obligation has occurred.	Nhà Cung Cấp thừa nhận và hiểu tầm quan trọng đối với việc tất cả các công ty thuộc tập đoàn Nhà Cung Cấp phải tuân thủ Yêu Cầu Bắt Buộc được quy định tại CSNUCTN cùng với các yêu cầu nêu tại Điều 6.2(a), (b) và (c) như trên. Thêm vào đó, Nhà Cung Cấp cam kết sẽ thông báo cho Unilever trong trường hợp Nhà Cung Cấp biết được hoặc có lý do để tin rằng hiện đang có bất kỳ vi phạm nào đối với những nghĩa vụ nêu trên.
5.2. at the time of provision, the Products/ Services shall, where applicable, be (a) supplied or manufactured in accordance with the specifications for such Products/Services as approved or provided by Buyer ("Specifications"), (b) of good quality, (c) free from any defects, (d) fit for the purpose for which they are reasonably expected to be used and (e) free from any liens, claims, pledges or other encumbrances;	5.2 Tại thời điểm quy định, Sản Phẩm/ Dịch Vụ sẽ (a) được cung cấp hoặc sản xuất đáp ứng các đặc tính kỹ thuật đối với các Sản Phẩm/ Dịch Vụ được Bên Mua phê duyệt hoặc cung cấp ("Đặc Tính Kỹ Thuật"), (b) có chất lượng tốt, (c) không có bất kỳ khuyết điểm nào, (d) phù hợp với mục đích sử dụng và (e) không có bất kỳ sự cầm cố, khiếu nại, thế chấp hoặc cản trở nào khác;	If any member of the Supplier Group fails to meet the relevant Mandatory Requirements in the RSP or any of the representations and/or warranties set out in 6.2 (a), (b) and (c) above, then where Unilever considers that such a breach can	
5.3. the Products/ Services and their supply, sourcing, manufacture, packaging, sale, delivery or the use by the Buyer thereof shall not infringe the IP rights of any third party. In the event of a third party claim for IP infringement in breach of the Agreement, the Supplier shall be liable for, and shall indemnify, defend and hold harmless all UGCs from and against all losses incurred in connection with such claim;	5.3 Sản Phẩm/ Dịch Vụ và việc cung cấp, cung ứng, sản xuất, đóng gói, bán hàng, giao hàng hoặc sử dụng bởi Bên Mua không vi phạm bất kỳ quyền SHTT của bất kỳ bên thứ ba nào. Trường hợp có một bên thứ ba nào khiếu nại về việc vi phạm quyền SHTT của Thỏa Thuận này thì Nhà Cung Cấp có nghĩa vụ giải quyết và sẽ bồi thường, bảo vệ và giữ cho các UGC khỏi mọi khiếu nại, tổn thất phát sinh từ việc vi phạm này;		
5.4. it shall and the applicable Products/ Services supplied shall comply with all relevant laws, including but not limited to governmental, legal, regulatory and professional requirements ("Applicable Laws") in force in the countries of manufacture, supply and/or receipt of the Products/ Services and any countries of which it has been notified where the Buyer will use the Products/Services or sell products incorporating the Products and the Supplier shall provide Buyer with the information reasonably required by Buyer in order for Buyer to utilise the Products/ Services in compliance with Applicable Laws.	5.4 Các Sản Phẩm/ Dịch Vụ được cung cấp sẽ tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn các quy định của chính phủ, luật pháp, văn bản dưới luật và các yêu cầu của luật chuyên ngành ("Luật Áp Dụng") có hiệu lực tại các quốc gia nơi sản xuất, cung cấp và/ hoặc nhận Sản Phẩm/ Dịch Vụ và bất kỳ quốc gia nào nơi được Bên Mua thông báo là sẽ sử dụng Sản Phẩm/ Dịch Vụ hoặc bán sản phẩm kết hợp với Sản Phẩm và Nhà Cung Cấp sẽ cung cấp cho Bên Mua các thông tin theo yêu cầu hợp lý của Bên Mua để Bên Mua sử dụng Sản Phẩm/ Dịch Vụ phù hợp với Luật Áp Dụng.		
6. Responsible Sourcing Policy and Anti-Bribery Compliance	6. Chính Sách Nguồn Cung Ứng Có Trách Nhiệm và Chống Hối Lộ		
6.1. Supplier acknowledges that it has read the Unilever Responsible Sourcing Policy	6.1 Nhà Cung Cấp thừa nhận rằng Nhà Cung Cấp đã đọc Chính Sách Nguồn Cung Ứng Có		

<p>be remediated, Supplier shall take all further steps as reasonably stipulated by Unilever to remedy the breach, including the implementation of adequate procedures so that no such breach will arise again.</p> <p>Where concerns arising out of the breach are material and the breach cannot be or is not remedied in accordance with the requirements set out above, Unilever reserves the right to terminate this Agreement with immediate effect. In the event that Unilever terminates this Agreement under this provision, without prejudice to any charges owing or any other pre-existing liabilities, no member of the Supplier Group shall be entitled to claim compensation or any further remuneration, regardless of any activities or agreements with additional third parties entered into before termination.</p> <p>The RSP including the Mandatory Requirements can be accessed on: http://www.unilever.com/responsible-sourcing-policy/.</p>	<p>Trong trường hợp bất kỳ công ty nào thuộc tập đoàn Nhà Cung Cấp không tuân thủ các Yêu Cầu Bắt Buộc có liên quan được quy định tại CSNUCTN hoặc bất kỳ cam kết và/hoặc đảm bảo nào được quy định tại Điều 6.2(a), (b) và (c) trên đây, và nếu Unilever nhận thấy vi phạm này có thể được khắc phục, Nhà Cung Cấp có nghĩa vụ thực hiện các bước tiếp theo do Unilever quy định một cách hợp lý để khắc phục vi phạm, bao gồm việc tiến hành một số thủ tục phù hợp để các vi phạm này không xảy ra lần nữa.</p> <p>Trong trường hợp nhận thấy các vấn đề phát sinh từ hành vi vi phạm là nghiêm trọng và vi phạm này là không thể hoặc không được khắc phục theo các yêu cầu nêu trên, Unilever bảo lưu quyền chấm dứt Thỏa Thuận này và việc chấm dứt này sẽ có hiệu lực ngay lập tức. Trong trường hợp Thỏa Thuận bị Unilever chấm dứt theo quy định tại Điều này, không phương hại đến bất kỳ Chi Phí hoặc bất cứ trách nhiệm đã tồn tại trước đó, không có công ty nào thuộc tập đoàn Nhà Cung Cấp có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại hoặc các khoản đền bù khác, bất kể các hoạt động hoặc thỏa thuận nào được thực hiện với bên thứ ba trước lúc chấm dứt Thỏa Thuận.</p> <p>Có thể tìm thấy CSNUCTN bao gồm các Yêu Cầu Bắt Buộc tại: http://www.unilever.com/responsible-sourcing-policy/.</p>	<p>extent required under Applicable Laws or necessary for the performance of remaining obligations under the Agreement, all Confidential Information shall be returned to the Buyer or, if requested, destroyed on termination or expiry of the Agreement.</p>	<p>Mật sẽ được trả lại cho Bên Mua hoặc, nếu như được yêu cầu, tiêu hủy khi Thỏa Thuận chấm dứt hoặc hết thời hạn.</p>
<p>6.3. Where reasonably required by Unilever, Supplier shall (at the Supplier's own cost) register with Unilever's Supplier Qualification System ("USQS") and complete any steps required to achieve compliance.</p>	<p>6.3 Khi có yêu cầu hợp lý của Unilever, Nhà Cung Cấp sẽ (bằng chi phí của Nhà Cung Cấp) đăng ký với hệ thống bảo đảm và tuân thủ dành cho nhà cung cấp của Unilever, được gọi là Hệ Thống Đánh Giá Chất Lượng Nhà Cung Cấp của Unilever ("HTĐGCLNCCU"), và phải hoàn thành các bước được quy định để tuân thủ theo HTĐGCLNCCU</p>	<p>8. Intellectual Property Rights</p> <p>8.1. Each party shall remain the owner of all IP owned by it before the start of its relationship with the other party independently or created outside the scope of such relationship ("Background IP"). The Buyer shall remain the owner of IP, whether existing or future, relating to or created in the course of the Supplier's performance of its obligations under the Agreement and as such Supplier shall assign and shall procure that all third parties assign to the Buyer with full title guarantee, the IP rights in the deliverables, including any customisations to the Products/ Services, but excluding the Supplier's Background IP. Where assignment of title is not legally feasible, Supplier hereby grants and shall procure that all third parties grant to Unilever/Buyer, a world-wide, perpetual, irrevocable, non-exclusive, assignable, royalty-free licence (with full right to sublicense) to use, reproduce, exploit, modify, alter or integrate the Products/ Services without restriction. For all copyright work created under this Agreement, Supplier shall complete and maintain a copyright record form containing all necessary information including the author, work, date and place.</p> <p>8.2. Each Supplier shall permit the use of its and its affiliates' Background IP, to the extent reasonably necessary in order for any UGC and its respective suppliers, copackers and repackers to utilize customized IP owned or licensed by any UGC ("Unilever IP") under the Agreement to make, use, modify, incorporate, develop or supply the Products/ Services.</p>	<p>8. Sở Hữu Trí Tuệ</p> <p>8.1 Mỗi bên sẽ luôn là chủ sở hữu của tất cả SHTT mà họ đã sở hữu trước khi bắt đầu mối quan hệ của họ với bên kia hoặc được tạo ra ngoài phạm vi của mối quan hệ và độc lập với mối quan hệ đó ("SHTT nền"). Bên Mua sẽ luôn là chủ sở hữu của SHTT, cho dù hiện tại hay tương lai, liên quan tới hoặc được tạo ra trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ của Nhà Cung Cấp theo Thỏa Thuận, vì vậy Nhà Cung Cấp sẽ chuyển giao và đảm bảo các bên thứ ba chuyển giao cho Bên Mua với đầy đủ quyền sở hữu đảm bảo, các quyền SHTT trong sản phẩm chuyển giao, bao gồm các quyền phát sinh đối với Sản Phẩm/ Dịch Vụ, ngoại trừ SHTT nền của Nhà Cung Cấp. Trong trường hợp việc chuyển giao quyền sở hữu là không khả thi về mặt pháp lý, Nhà Cung Cấp sẽ cấp và sẽ bảo đảm các bên thứ ba cấp cho Unilever/ Bên Mua, một giấy phép li-xăng phạm vi toàn cầu, vĩnh viễn, không hủy ngang, không độc quyền, có thể chuyển giao, và miễn phí bản quyền (với đầy đủ quyền đối với li-xăng thứ cấp) để sử dụng, tái tạo, khai thác, chỉnh sửa, thay đổi hoặc kết hợp Sản phẩm/ Dịch vụ mà không bị hạn chế. Đối với quyền tác giả các tác phẩm được tạo ra từ Thỏa Thuận này thì Nhà Cung Cấp sẽ hoàn tất và duy trì hồ sơ bản quyền có chứa tất cả các thông tin cần thiết bao gồm tác giả, tác phẩm, ngày tháng năm và địa điểm.</p> <p>8.2 Mỗi Nhà Cung Cấp sẽ cho phép dùng SHTT nền của mình và của các công ty thành viên của mình, trong phạm vi hợp lý cần thiết, để bất kỳ UGC nào và nhà cung cấp, nhà đóng gói và đóng gói lại của họ sử dụng SHTT tùy chỉnh được sở hữu hoặc cấp phép bởi bất kỳ UGC nào ("SHTT của Unilever") theo Thỏa Thuận này để lập, sử dụng, chỉnh sửa, kết hợp, phát triển hoặc cung cấp Sản Phẩm/ Dịch Vụ.</p>
<p>6.4. Supplier must complete a questionnaire, provided from time to time by Unilever, designed to identify the potential presence of "conflict minerals" (as defined under applicable laws) in any products. If requested by Unilever based on the results of such questionnaire, Supplier must perform appropriate due diligence on its supply chain in order to identify the actual presence and origin of conflict minerals in any product no later than thirty (30) days following each calendar year. Unilever may not necessarily ask Supplier to complete a questionnaire if Unilever determines the items Supplier provides do not contain conflict minerals.</p>	<p>6.4 Nhà Cung Cấp phải hoàn thành bảng câu hỏi do Unilever cung cấp vào từng thời điểm để nhận diện khả năng tiềm ẩn của "khoáng sản xung đột" (do luật áp dụng định nghĩa) trong các sản phẩm.</p> <p>Nếu Unilever có yêu cầu, dựa trên bảng câu hỏi, Nhà Cung Cấp phải thực hiện việc thăm tra doanh nghiệp phù hợp đối với chuỗi cung ứng của mình để xác định sự hiện diện thực tế và nguồn gốc của khoáng sản xung đột trong bất sản phẩm nào không quá ba mươi (30) ngày sau mỗi năm dương lịch. Chúng tôi có thể không cần phải yêu cầu quý công ty hoàn thành bảng câu hỏi nếu chúng tôi cho rằng hàng hóa quý công ty cung cấp không có chứa khoáng sản xung đột.</p>	<p>8.3. The Supplier a) shall supply all Products/ Services that require Unilever IP exclusively for each Buyer and (b) shall not and shall procure that its affiliates do not supply such Products/ Services or any components that contain Unilever IP (or any products which embody any Unilever IP) to, or permit them to be provided, distributed or sold, directly or indirectly, to any person other than a UGC or a third party nominated by a UGC, including co-manufacturers, copackers and repackers ("Third Party"). No Supplier shall sell, market or distribute any lookalikes, counterfeit, defective or surplus products containing or embodying any Unilever IP.</p>	<p>8.3 Nhà Cung Cấp (a) sẽ cung cấp tất cả Sản Phẩm/ Dịch vụ mà yêu cầu SHTT của Unilever một cách độc quyền cho mỗi Bên Mua và (b) sẽ không và sẽ đảm bảo các công ty liên kết của mình không cung cấp Sản Phẩm/ Dịch vụ hoặc bất kỳ thành phần nào mà có chứa SHTT của Unilever (hoặc bất kỳ sản phẩm có chứa SHTT của Unilever), hoặc cho phép chúng được cung cấp, phân phối hoặc bán, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp cho bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào mà không phải là UGC hoặc bên thứ ba do UGC chỉ định, bao gồm nhà sản xuất hợp tác, nhà sản xuất bao bì và đóng gói ("Bên Thứ Ba"). Không một Nhà Cung Cấp nào được bán, tiếp thị hoặc phân phối hàng hóa, hàng giả, sản phẩm bị lỗi hoặc dư thừa có chứa SHTT của Unilever.</p>
<p>7. Confidentiality</p>	<p>7. Bảo Mật</p>	<p>8.4. The Supplier shall ensure all defective, obsolete or excess materials containing Unilever IP are rendered unsuitable for usage. The Supplier shall provide evidence of compliance with this provision to Buyer when required.</p>	<p>8.4 Nhà Cung Cấp đảm bảo tất cả nguyên liệu bị lỗi thời, khiếm khuyết hoặc dư thừa có chứa SHTT của Unilever đều không phù hợp để sử dụng. Nhà Cung Cấp sẽ cung cấp bằng chứng tuân thủ quy định này cho Bên Mua khi được yêu cầu.</p>
<p>7.1. The Buyer will disclose or make available to the Supplier information relating to Unilever group business or products ("Confidential Information"). The existence and content of these Terms and the Agreement are also Confidential Information.</p>	<p>7.1 Bên Mua sẽ tiết lộ hoặc cung cấp thông tin cho Nhà Cung Cấp thông tin liên quan đến sản phẩm hoặc hoạt động kinh doanh của tập đoàn Unilever ("Thông Tin Mật"). Nội dung của các Điều Khoản này và Thỏa Thuận cũng là Thông Tin Mật.</p>	<p>9. Records, Business Continuity, Data Protection and Privacy</p>	<p>9. Lưu Trữ Hồ Sơ, Kinh Doanh Liên Tục và Bảo Vệ Dữ Liệu</p>
<p>7.2. The Supplier undertakes (a) to keep all Confidential Information strictly confidential and (b) not to use any Confidential Information for any purpose other than in complying with its obligations under the Agreement and (c) not to disclose any Confidential Information to any person other than its officers and employees, except to the extent it is necessary for the purpose of performing its obligations under the Agreement. The undertaking shall not apply to the extent Confidential Information is information in the public domain through no fault of the Supplier or the Supplier is required to disclose it by law. Any breach of the Supplier's obligations under this clause by its officers and employees shall be deemed to be a breach by the Supplier. Except to the</p>	<p>7.2 Nhà Cung Cấp cam kết (a) giữ bí mật tất cả Thông Tin Mật một cách nghiêm ngặt và (b) không sử dụng bất kỳ Thông Tin Mật nào cho bất kỳ mục đích nào ngoài mục đích tuân thủ nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này và (c) không tiết lộ bất kỳ Thông Tin Mật nào cho bất kỳ người nào khác ngoài nhân viên và người lao động của mình, ngoại trừ cần thiết cho mục đích thực hiện nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận. Cam kết này không áp dụng đối với Thông Tin Mật là thông tin được công bố công khai không do lỗi của Nhà Cung Cấp hoặc Nhà Cung Cấp được yêu cầu tiết lộ theo quy định của pháp luật. Bất kỳ vi phạm nào của Nhà Cung Cấp theo quy định tại điều khoản này bởi nhân viên và người lao động cũng được xem là vi phạm của Nhà Cung Cấp. Ngoại trừ theo yêu cầu của Luật Áp Dụng hoặc cần thiết thực hiện để duy trì nghĩa vụ theo Thỏa Thuận, tất cả Thông Tin</p>	<p>9.1. The Supplier shall keep appropriate records (including in respect of ingredients, components and quality control of Products) for no less than: 5 years; or 7 years for financial information. The Supplier shall at all times upon reasonable notice, allow the Buyer to enter, access, inspect and audit (i) all information, documentation and records related to the Products/ Services, and (ii) the location, equipment, stocks, methods used and performance by the Supplier in the preparation, manufacture, packaging,</p>	<p>9.1 Nhà Cung Cấp phải lưu giữ hồ sơ thích hợp và đầy đủ (bao gồm hồ sơ về thành phần, thành phần cấu tạo và kiểm soát chất lượng của Sản Phẩm) không ít hơn: 5 năm; hoặc 7 năm đối với thông tin tài chính. Nhà Cung Cấp, tại mọi thời điểm khi được thông báo, cho phép Bên Mua đi vào, truy cập, kiểm tra và kiểm toán (i) tất cả thông tin, tài liệu và hồ sơ liên quan đến Sản Phẩm/ Dịch Vụ và (ii) địa điểm, thiết bị, hàng tồn kho, các phương pháp được sử dụng và việc thực hiện của Nhà Cung Cấp trong việc chuẩn bị,</p>

storage, handling and supply of the Products/ Services.	sản xuất, đóng gói, lưu trữ, xử lý và cung cấp Sản Phẩm/ Dịch Vụ.
9.2. The Supplier shall reliably back up all personal data provided, used or generated in connection with the Products/Services (with respect to electronic data, in encrypted form of no less than 256 bit key strength) and shall otherwise establish and maintain adequate organisational and technical safeguards against the destruction, theft, use, disclosure or loss of such data in the possession or control of the Supplier.	9.2 Nhà Cung Cấp đảm bảo sao lưu tất cả dữ liệu cá nhân được cung cấp, sử dụng hoặc tạo ra liên quan đến Sản Phẩm/ Dịch Vụ (đối với dữ liệu điện tử, ở dạng mã hóa không ít hơn 256 bit key strength) và sẽ thiết lập và duy trì đầy đủ các biện pháp bảo vệ có tổ chức và kỹ thuật nhằm chống lại việc phá hủy, trộm cắp, sử dụng, tiết lộ hoặc mất dữ liệu đang lưu giữ hoặc quản lý bởi Nhà Cung Cấp.
9.3. When processing personal data, each Party must comply with applicable Data Protection Legislation (including, but not limited to the European Data Protection Legislation) at all times during the Term of this agreement.	9.3 Khi xử lý dữ liệu cá nhân, mỗi bên phải tuân thủ Luật Bảo Vệ Dữ Liệu được áp dụng (bao gồm nhưng không giới hạn bởi Luật Bảo Vệ Dữ Liệu Châu Âu) trong suốt Thời Hạn của Thỏa Thuận này.
9.4. Where the Supplier processes personal data, the Supplier shall comply with the mandatory terms set out below: a. It shall use the personal data provided only as strictly necessary to perform the obligations as required under this Agreement and maintain written records of all categories of processing of personal data, including the subject matter, duration, nature and purpose of the processing together with the categories of data subject and types of personal data processed by the Supplier on behalf the Buyer; b. It shall assess the need for a Data Protection Officer and have in place arrangements to ensure it protects data subjects' rights, including providing assistance to the Buyer in the event of the Buyer receiving a request to provide a data subject with access to their personal data; c. Where it appoints sub-processors, it will ensure that any such appointment is done under written contract and that the obligations and processing carried out are consistent with the specific processing set out in this Agreement; d. It shall not disclose or transfer the Buyer's personal data to third parties without the prior written consent of the Buyer (such consent not to be unreasonably withheld) and subject to the entity receiving the Buyer's personal data being located in a territory which is subject to a requirement to provide adequate protection for personal data under applicable Data Protection Legislation; or where the Supplier and/ or the entity has entered into the Standard Contractual Clauses or is subject to an equivalent mechanism approved by relevant authorities pursuant to applicable Data Protection Legislation, prior to receiving the Buyer's personal data; e. It shall ensure it does not knowingly or negligently do or omit to do anything which places it or the Buyer in breach of its obligations under the Data Protection Legislation; and f. It shall immediately inform the Buyer of any accidental, unauthorized or unlawful access, loss, destruction, theft, use, disclosure or alteration of personal data or any other non-compliance with the Agreement (a "Data Breach") giving detailed reasons for the Data Breach and at no additional cost to the Buyer, take steps to mitigate the risk and provide any assistance that may reasonably be required by the Buyer.	9.4 Khi Nhà Cung Cấp xử lý dữ liệu cá nhân, Nhà Cung Cấp sẽ tuân thủ các điều khoản bắt buộc quy định dưới đây: a. Nhà Cung Cấp sẽ sử dụng dữ liệu cá nhân được cung cấp chỉ khi thật cần thiết để thực hiện nghĩa vụ của Nhà Cung Cấp theo Thỏa Thuận này và sẽ duy trì hồ sơ bằng văn bản của tất cả các ngành hàng có xử lý dữ liệu cá nhân, bao gồm đối tượng, thời lượng, tính chất và mục đích của việc xử lý cùng với các loại dữ liệu được Nhà Cung Cấp xử lý thay mặt cho Bên Mua; b. Nhà Cung Cấp sẽ đánh giá nhu cầu về một Ủy Viên Bảo Vệ Dữ Liệu và sắp xếp để đảm bảo quyền của chủ thể dữ liệu được bảo vệ, bao gồm cung cấp hỗ trợ cho Bên Mua trong trường hợp Bên Mua nhận được yêu cầu cung cấp cho chủ thể dữ liệu quyền truy cập vào dữ liệu cá nhân của họ; c. Trong trường hợp chỉ định người xử lý phụ, Nhà Cung Cấp đảm bảo rằng mọi sự chỉ định như vậy đều được thực hiện theo hợp đồng bằng văn bản và các nghĩa vụ và việc xử lý được thực hiện phù hợp với quy trình xử lý cụ thể được quy định trong Thỏa Thuận này; d. Nhà Cung Cấp sẽ không tiết lộ hoặc chuyển dữ liệu cá nhân của Bên Mua cho các bên thứ ba mà chưa có chấp thuận trước bằng văn bản của Bên Mua (sự đồng ý đó không được rút lại một cách vô lý) và tùy thuộc vào pháp nhân nhận dữ liệu cá nhân của Bên Mua hiện đang có trụ sở tại quốc gia nào và quốc gia đó có yêu cầu cung cấp bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của Luật Bảo Vệ Dữ Liệu; hoặc khi Nhà Cung Cấp và/ hoặc công ty có tham gia vào Điều Khoản Hợp Đồng Mẫu hoặc theo cơ chế tương đương được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền liên quan theo Luật Bảo Vệ Dữ Liệu áp dụng, trước khi nhận dữ liệu cá nhân của Bên Mua; e. Nhà Cung Cấp đảm bảo Nhà Cung Cấp không cố ý hoặc sơ suất làm hoặc bỏ qua bất kỳ điều gì khiến cho Bên Mua vi phạm nghĩa vụ của Bên Mua theo Luật Bảo Vệ Dữ Liệu; và f. Nhà Cung Cấp sẽ ngay lập tức thông báo cho Bên Mua về bất kỳ sự truy cập vô tình, trái phép hoặc bất hợp pháp, làm mất, phá hủy, trộm cắp, sử dụng, tiết lộ hoặc thay đổi dữ liệu cá nhân hoặc bất kỳ sự không tuân thủ nào với Thỏa Thuận ("Vi Phạm Dữ Liệu"), cung cấp lý do chi tiết Vi Phạm Dữ Liệu và không tính thêm chi phí cho Bên Mua, thực hiện các bước giảm rủi ro và hỗ trợ Bên Mua khi có yêu cầu hợp lý.
9.5. The definitions below will have the following meaning: a. "Standard Contractual Clauses" means the standard contractual clauses annex to the EU Commission Decision 2010/87/EU of 5 February 2010 for the transfer of personal data to processors established in Third Countries (and any successor clauses);	9.5 Các định nghĩa dưới đây sẽ mang các ý nghĩa sau: a. "Các Điều Khoản Mẫu" có nghĩa là các điều khoản hợp đồng tiêu chuẩn đính kèm theo Quyết Định của Ủy Ban Châu Âu 2010/87/EU ngày 05 tháng 02 năm 2010 về việc chuyển dữ liệu cá nhân cho các bên xử lý được thành lập ở Các Nước Thứ Ba (và bất kỳ điều khoản thay thế nào);

b. "personal data" means any information provided by or on behalf of the Buyer to Supplier, relating to an identified or an identifiable natural person, or as otherwise defined under applicable Data Protection Legislation; c. "process" have the meaning given to them in the GDPR; d. "GDPR" means the Regulation of the European Parliament and of the Council on the protection of natural persons with regard to the processing of personal data and on the free movement of such data, and repealing Directive 95/46/EC (General Data Protection Regulation); e. "Data Protection Legislation" means any applicable law relating to the Processing, privacy, and use of Personal Data including, without limitation: (i) EU Council Directives 95/46/EC and 2002/58/EC; (ii) the GDPR; (iii) any corresponding or equivalent national laws or regulations.	b. "Dữ liệu Cá nhân" có nghĩa là bất kỳ thông tin nào được cung cấp cho Nhà Cung Cấp bởi hoặc thay mặt cho Bên Mua mà có thể giúp nhận diện một cá nhân hay các yếu tố khác được quy định tại Luật Bảo Vệ Dữ Liệu hiện hành; c. "Xử Lý" mang các ý nghĩa như được quy định trong GDPR; d. "GDPR" nghĩa là Quy Định của Nghị Viện và Hội Đồng Châu Âu về bảo vệ quyền của các cá nhân liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân và về việc di chuyển tự do của dữ liệu đó và bãi bỏ Chỉ Thị 95/46/EC (Quy Định Chung Về Bảo Vệ Dữ Liệu); e. "Luật Bảo vệ Dữ liệu" là bất kỳ luật áp dụng có liên quan đến Xử Lý, bảo mật và sử dụng Dữ Liệu Cá Nhân, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Các Chỉ Thị của Hội Đồng EU 95/46/EC và 2002/58/EC; (ii) GDPR; (iii) bất kỳ luật pháp hoặc quy định quốc gia tương ứng hoặc tương đương.
10. Term and Termination	10. Thời Hạn và Chấm Dứt
10.1. The Agreement shall apply until the expiry or termination of all relevant periods or fulfilment of relevant volumes specified in any part of the Agreement.	10.1 Thỏa Thuận sẽ có hiệu lực áp dụng cho đến khi hết hạn hoặc chấm dứt ở tất cả các giai đoạn có liên quan hoặc khi cung cấp đủ số lượng được chỉ định trong bất kỳ phần nào của Thỏa Thuận.
10.2. The Agreement may be terminated earlier in whole or part by the Buyer without any penalty or further obligation or liability: a) on 10 days' written notice in the event of material breach of this Agreement by the Supplier or breach by the Supplier of more than 20% of the number of POs submitted by the Buyer in any preceding 3 month period; b) on no less than 7 days' written notice where there is material or deliberate or persistent non-compliance with clause 6.1; c) on giving notice in the event of a Force Majeure Event affecting the Supplier which continues for more than 10 days; d) for convenience on 30 days' written notice (subject to mandatory local laws requiring a longer notice period); or e) immediately or at a later specified date if the Supplier becomes insolvent or enters into administration or is unable to pay its debts as they fall due or threatens to do any of the foregoing or the equivalent.	10.2 Thỏa Thuận có thể được chấm dứt sớm, chấm dứt toàn phần hay một phần bởi Bên Mua mà không bị phạt hoặc yêu cầu nghĩa vụ khác hoặc trách nhiệm: a) bằng thông báo trước 10 ngày bằng văn bản trong trường hợp Nhà Cung Cấp vi phạm nghiêm trọng Thỏa Thuận hoặc vi phạm hơn 20% số lượng PO được gửi bởi Bên Mua cho Nhà Cung Cấp trong 3 tháng bất kỳ trước đó; b) bằng văn bản thông báo trước ít nhất 7 ngày khi có tài liệu hoặc có hành vi cố ý hoặc không tuân thủ nhiều lần điều 6.1; c) bằng cách gửi thông báo trong trường hợp xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng ảnh hưởng đến Nhà Cung Cấp kéo dài hơn 10 ngày; d) bằng văn bản thông báo trước ít nhất 30 ngày (tùy theo nếu luật địa phương bắt buộc thời gian thông báo dài hơn); hoặc e) chấm dứt ngay lập tức hoặc vào một ngày cụ thể sau đó nếu Nhà Cung Cấp bị vỡ nợ hoặc tham gia quản lý hành chính hoặc không thể thanh toán các khoản nợ đến hạn hoặc có nguy cơ mắc phải bất kỳ vấn đề nào như đề cập ở trên hoặc tương tự.
10.3. Any individual PO under this Agreement may be terminated earlier by the Supplier on giving 30 days' notice where any invoiced and undisputed sums due under such PO, remain unpaid for a period of 60 days after the applicable due date provided such notice states that a failure to pay within 30 days will result in the termination of that PO.	10.3 Bất kỳ PO đơn lẻ nào theo Thỏa Thuận này đều có thể được chấm dứt sớm bởi Nhà Cung Cấp bằng thông báo trước 30 ngày nếu bất kỳ khoản tiền theo hóa đơn đã lập đến hạn thanh toán và không bị tranh chấp theo PO mà vẫn chưa được thanh toán trong vòng 60 ngày tính từ ngày đến hạn, với điều kiện là thông báo đó nêu rõ rằng việc không thanh toán trong vòng 30 ngày sẽ dẫn đến chấm dứt PO đó.
10.4. Expiry or termination of the Agreement (in whole or part) shall not affect clauses 1.4, 3.3, 3.4, 3.5, 3.6, 5, 7, 8, 9.1, 10.4, 11, 12 Annex A 2 or any clause expressed or designed to survive expiry or termination.	10.4 Việc hết hạn hoặc chấm dứt của Thỏa Thuận (toàn bộ hay một phần) đều không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều 1.4, 3.3, 3.4, 3.5, 3.6, 5, 7, 8, 9.1, 10.4, 11, 12 Phụ lục A 2 hoặc bất kỳ điều khoản nào được diễn giải hoặc được ghi không bị hết hạn hay chấm dứt.
11. Miscellaneous	11. Các quy định khác
11.1. References to "Unilever" or "Unilever group" mean Unilever PLC, Unilever N.V. and any company or partnership from time to time in which either or both directly or indirectly owns or controls the voting rights attached to not less than 50% of the issued ordinary share capital, or controls directly or indirectly the appointment of a majority of the board.	11.1 Việc dẫn chiếu đến "Unilever" hoặc "tập đoàn Unilever" có nghĩa là Unilever PLC, Unilever N.V. và bất kỳ công ty hay liên danh nào, tùy từng thời điểm, mà một trong hai hoặc cả hai cùng nhau trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu hay kiểm soát quyền biểu quyết gắn với không dưới 50% vốn cổ phần đã phát hành, hay kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp việc bổ nhiệm đại đa số thành viên của hội đồng quản trị.
11.2. The Buyer may assign the Agreement	11.2 Bên Mua có thể chuyển nhượng một

<p>in part or in full to another UGC or, in the event of an acquisition of Buyer's business to which the Agreement relates, to the purchaser of such business. Otherwise, no party shall without the prior written consent of the other assign (including by operation of law) or otherwise dispose of the Agreement in whole or part or subcontract any duties or obligations under the Agreement to any third party.</p>	<p>phần hoặc tất cả Thỏa Thuận này cho UGC khác hoặc trong trường hợp mua lại doanh nghiệp của Bên Mua liên quan đến Thỏa Thuận, cho người mua doanh nghiệp đó. Ngoài trừ có quy định khác, nếu không có văn bản đồng ý trước của bên kia, không bên nào được phép chuyển nhượng (bao gồm cả hoạt động pháp luật) hoặc thanh lý toàn bộ hoặc một phần Thỏa Thuận hoặc thuê thầu phụ cho bất kỳ nghĩa vụ nào theo Thỏa Thuận này với bất kỳ bên thứ ba nào.</p>	<p>strike and other labour dispute of any Supplier's representatives (or its affiliates or their representatives) shall not be a Force Majeure Event of the Supplier.</p>	<p>nào của Nhà Cung Cấp (hoặc các công ty thành viên hoặc công ty đại diện của Nhà Cung Cấp) sẽ không được xem là Sự Kiện Bất Khả Kháng của Nhà Cung Cấp.</p>
<p>11.3. In respect of any payment to the Supplier, the Buyer may at any time, without notice to the Supplier, deduct or set off any sum payable by the Supplier to the Buyer.</p>	<p>11.3 Đối với bất kỳ khoản thanh toán nào cho Nhà Cung Cấp, Bên Mua có thể, bất kỳ lúc nào không cần thông báo trước cho Nhà Cung Cấp, khấu trừ vào bất kỳ khoản tiền nào Nhà Cung Cấp phải trả cho Bên Mua.</p>	<p>11.10. If any provision or part of any provision of the Agreement is or becomes illegal, invalid or unenforceable in any respect under any applicable law, the remaining parts of that provision or of the Agreement shall not in any way be affected. The parties agree to modify or attempt to substitute for any illegal, invalid or unenforceable provision a legal, valid or enforceable provision in order to achieve to the greatest extent possible the same effect.</p>	<p>11.10 Nếu bất kỳ quy định nào hoặc bất kỳ phần nào của Thỏa Thuận là hoặc trở nên bất hợp pháp, không hợp lệ hoặc không khả thi theo luật áp dụng thì các quy định còn lại của Thỏa Thuận hoặc các phần còn lại của quy định đó sẽ không bị ảnh hưởng. Các bên đồng ý sửa đổi hoặc nỗ lực thay đổi các quy định không hợp pháp, không hợp lệ hoặc không khả thi thành các quy định có tính hợp pháp, hợp lệ hoặc khả thi để các quy định này có thể thực thi hiệu quả nhất.</p>
<p>11.4. No delay or failure to exercise by any party any of its rights, powers or remedies under or in connection with the Agreement shall operate as a waiver of that right, power or remedy. No amendment or variation to any part of the Agreement or any waiver or release of any right, power or remedy of a party shall be of any effect unless it is agreed in writing (excluding email) by each party.</p>	<p>11.4 Sự chậm trễ hoặc không thực hiện bởi bất kỳ bên nào về bất kỳ quyền lợi, quyền hạn hoặc biện pháp khắc phục nào theo hoặc liên quan đến Thỏa Thuận sẽ được coi như là một sự từ bỏ quyền lợi, quyền hạn hoặc biện pháp khắc phục đó. Không sửa đổi hoặc thay đổi nào đối với bất kỳ phần nào của Thỏa Thuận hoặc từ bỏ hoặc giải phóng bất kỳ quyền lợi, quyền hạn hoặc biện pháp khắc phục nào của một bên sẽ có hiệu lực trừ khi được mỗi bên đồng ý bằng văn bản (trừ email).</p>	<p>11.11. If where the Supplier is based the official language is not English, the parties may agree to append to the Agreement (or part) a translation of the Agreement (or part) in the local language. In the event of any conflict between the English and the local language version of the Agreement (or part), the parties agree that the English version shall prevail.</p>	<p>11.11 Nếu Nhà Cung Cấp hoạt động tại quốc gia có ngôn ngữ chính thức không phải là tiếng Anh, các bên có thể thống nhất bổ sung vào Thỏa Thuận (hoặc một phần Thỏa Thuận) một bản dịch của Thỏa Thuận (hoặc một phần Thỏa Thuận) bằng ngôn ngữ địa phương. Trong trường hợp có bất kỳ xung đột nào giữa phiên bản tiếng Anh và ngôn ngữ địa phương của Thỏa Thuận (hoặc một phần Thỏa Thuận), các bên đồng ý rằng phiên bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.</p>
<p>11.5. The Supplier is an independent contractor engaged by the Buyer to supply the Products/ Services. Nothing in the Agreement shall make the Supplier the legal representative or agent of (or be in partnership with) the Buyer nor shall any of them have the right or authority to assume, create or incur any liability or obligation of any kind, express or implied, against, in the name of or on behalf of, the Buyer.</p>	<p>11.5 Nhà Cung Cấp là một nhà thầu độc lập được thuê bởi Bên Mua để cung cấp Sản Phẩm/ Dịch Vụ. Không điều khoản nào trong Thỏa Thuận sẽ làm cho Nhà Cung Cấp trở thành đại diện pháp luật hoặc đại lý của (hoặc hợp tác với) Bên Mua cũng như bất kỳ ai trong số họ có quyền hoặc có thẩm quyền để đảm nhận, tạo ra hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào chống lại, nhân danh hoặc đại diện của Bên Mua.</p>	<p>12. Laws and Jurisdiction</p> <p>12.1. Unless otherwise specified in a CTC, the Agreement is governed by and construed in accordance with the laws of the following countries and their courts shall have exclusive jurisdiction to settle any dispute which arises under or in connection with the Agreement. Where the Buyer is Unilever Supply Chain Company AG, Unilever Business and Marketing Support AG or Unilever Americas Supply Chain Company AG, the applicable law and jurisdiction is English. Where the Buyer is Unilever Asia Private Limited, the applicable law and jurisdiction is Singapore. In all other cases the applicable law and jurisdiction is that of the country where Buyer is registered. The application of the 1980 Vienna Convention on the International Sale of Goods is excluded.</p>	<p>12. Luật và Khu Vực Tài Phán</p> <p>12.1 Trừ khi CTC có quy định khác, Thỏa Thuận này được điều chỉnh bởi và diễn giải theo luật pháp của các quốc gia sau đây và tòa án của các quốc gia này sẽ có quyền tài phán độc quyền để giải quyết bất kỳ tranh chấp nào phát sinh theo hoặc liên quan đến Thỏa Thuận. Trường hợp Bên Mua là các công ty như Unilever Supply Chain Company AG, Unilever Business and Marketing Support AG hoặc Unilever Americas Supply Chain Company AG thì luật áp dụng và khu vực tài phán là của nước Anh. Trường hợp Bên Mua là công ty Unilever Asia Private Limited thì luật áp dụng và khu vực tài phán là của nước Singapore. Trong tất cả các trường hợp khác thì luật áp dụng và khu vực tài phán là quốc gia nơi Bên Mua đăng ký trụ sở. Việc áp dụng Công Ước Vienna năm 1980 về Buôn Bán Hàng Hóa Quốc Tế được loại trừ.</p>
<p>11.6. The Supplier is and remains responsible for its employees, subcontractors, agents and representatives. The Supplier is not relieved of liability for and no obligations in relation to these persons pass to the Buyer or any UGC as a result of the Agreement.</p>	<p>11.6 Nhà Cung Cấp sẽ luôn chịu trách nhiệm đối với nhân viên, nhà thầu, đại lý và người đại diện của mình. Nhà Cung Cấp sẽ không được miễn trách nhiệm đối với (những người này), và không có nghĩa vụ nào liên quan đến những người này chuyển qua cho Bên Mua hoặc bất kỳ UGC nào do Thỏa Thuận.</p>	<p>Annex A - Specific provisions for the supply of Products</p>	<p>Phụ Lục A – Các quy định chi tiết về cung cấp Sản Phẩm</p>
<p>11.7. Supplier hereby transfers, conveys and assigns to Buyer all right, title and interest in and to all claims and/or causes of action that Supplier may have under the antitrust or competition laws of any applicable jurisdiction arising out of or relating to Supplier's purchases of any item that was, is or will be supplied by Supplier to Buyer. Upon request by Buyer, Supplier shall promptly execute assignments of claims or causes of action to evidence the foregoing assignment.</p>	<p>11.7 Nhà Cung Cấp đồng ý chuyển giao, chuyển tài và chuyển nhượng cho Bên Mua tất cả quyền, quyền sở hữu và lợi ích trong và đối với tất cả yêu cầu bồi thường và/hoặc nguyên nhân tố tụng mà Nhà Cung Cấp có thể có theo các quy định của luật chống độc quyền hoặc cạnh tranh của bất kỳ khu vực tài phán áp dụng nào phát sinh từ hoặc liên quan đến việc mua bất kỳ mặt hàng nào của Nhà Cung Cấp mà đã, đang hoặc sẽ được Nhà Cung Cấp cung cấp cho Bên Mua. Ngay khi Bên Mua yêu cầu, Nhà Cung Cấp phải nhanh chóng thực hiện chuyển nhượng các yêu cầu bồi thường hoặc nguyên nhân tố tụng để chứng minh việc chuyển nhượng nói trên.</p>	<p>These clauses apply to the extent the Supplier supplies Products.</p>	<p>Các điều khoản này áp dụng trong trường hợp Nhà Cung Cấp cung cấp Sản Phẩm.</p>
<p>11.8. No one other than a party to the Agreement, their successors and permitted assignees and UGCs upon whom the Agreement confers a benefit shall have any right to enforce any of its terms.</p>	<p>11.8 Không bên nào khác ngoài bên tham gia Thỏa Thuận, các công ty được phép kế thừa và các công ty được nhận chuyển nhượng của bên đó và UGC mà những bên này theo Thỏa Thuận là được trao quyền lợi sẽ có quyền để thực thi bất kỳ điều khoản nào.</p>	<p>1. The Products will be delivered in accordance with the details provided in the CTC or PO or other agreed written instructions. Save as otherwise provided, title and risk shall pass to the Buyer on delivery. Delivery terms shall be interpreted in accordance with the current edition of Incoterms at the time the PO is issued. Each shipment of Products will be accompanied by all documentation required under Applicable Laws.</p>	<p>1. Sản Phẩm sẽ được giao theo đúng chi tiết giao hàng được quy định trong CTC hoặc PO hoặc bất cứ chi dẫn bằng văn bản nào đã được đồng ý. Trừ khi được quy định khác, quyền sở hữu và rủi ro sẽ chuyển sang Bên Mua khi giao hàng. Các điều khoản về giao hàng phải được giải thích theo phiên bản hiện tại của Incoterms tại thời điểm PO phát hành. Mỗi lô hàng Sản Phẩm sẽ được đính kèm đầy đủ bộ giấy tờ, chứng từ theo quy định của Luật Áp Dụng.</p>
<p>11.9. If any party is as a result of an event beyond its reasonable control unable to perform all or any part of its obligations under the Agreement (and such an event shall include being unable to, in relation to the Buyer, receive, accept or use Products) ("Force Majeure Event"), then the party suffering such disability shall be excused from such performance for as long as and to the extent that such inability continues, provided it complies with this clause. The party disabled by a Force Majeure Event shall use all reasonable endeavours to mitigate the effect of the Force Majeure Event in the best possible way. Failure of mechanical equipment, computer hardware and/or telecommunications equipment, failure of software, power outages, changes in economic conditions, costs and/or delivery of raw materials, and</p>	<p>11.9 Nếu bất kỳ bên nào bị ảnh hưởng bởi một sự kiện nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của mình làm cho bên đó không thể thực hiện tất cả hoặc bất kỳ phần nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận (và sự kiện đó sẽ bao gồm việc không thể, có liên quan đến Bên Mua, nhận, chấp nhận hoặc sử dụng Sản Phẩm) ("Sự Kiện Bất Khả Kháng"), thì bên bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng đó sẽ được kéo dài thêm thời gian thực hiện nghĩa vụ của mình miễn là bên đó tuân thủ điều khoản này. Bên bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ nỗ lực hết sức để giảm thiểu rủi ro do ảnh hưởng của Sự Kiện Bất Khả Kháng theo cách tốt nhất có thể. Các lỗi thiết bị máy móc, phần cứng máy tính và/hoặc thiết bị viễn thông, lỗi phần mềm, mất điện, thay đổi điều kiện kinh tế, chi phí và/hoặc giao nguyên liệu thô, đình công và tranh chấp lao động khác của bất kỳ đại diện</p>	<p>2. The Supplier shall: (a) only supply Products from a location approved by the Buyer; (b) at its expense, ensure full traceability of Products, ingredients and components; (c) keep and provide to Buyer on request a reasonable number of samples of the Products, ingredients and components. This clause shall survive expiry or termination.</p>	<p>2. Nhà Cung Cấp sẽ: (a) chỉ cung cấp Sản Phẩm từ một địa điểm được chấp thuận bởi Bên Mua; (b) bằng chi phí của mình, đảm bảo truy xuất đầy đủ về nguồn gốc Sản Phẩm, thành phần và thành phần cấu tạo; (c) giữ và cung cấp cho Bên Mua theo yêu cầu một số lượng hợp lý các mẫu Sản Phẩm, thành phần, thành phần cấu tạo. Điều khoản này sẽ tồn tại dù Thỏa Thuận bị hết hạn hoặc chấm dứt.</p>
		<p>3. No Supplier shall without the Buyer's prior written consent (a) change the ingredients or components (including feedstock and raw materials) used to produce the Products, Specifications, manufacturing process, approved plant or agreed delivery method, or (b) implement any changes which alter any of the Products in such a way that is not acceptable to the Buyer's technical clearance process, even if the Products are still within the Specifications.</p>	<p>3. Không một Nhà Cung Cấp nào nếu như chưa có chấp thuận trước bằng văn bản của Bên Mua được phép (a) thay đổi thành phần hoặc thành phần cấu tạo (bao gồm nguyên liệu dùng để sản xuất và nguyên liệu thô) được sử dụng để sản xuất Sản Phẩm, Đặc Tính Kỹ Thuật, quy trình sản xuất, nhà máy được phê duyệt hoặc phương thức giao hàng đã thỏa thuận, hoặc (b) thực hiện bất kỳ sự thay đổi nào làm cho Sản Phẩm khác đi theo cách không được chấp nhận theo quy trình kiểm soát kỹ thuật của Bên Mua, ngay cả khi Sản Phẩm vẫn nằm trong giới hạn Đặc Tính Kỹ Thuật.</p>

<p>4. The Supplier acknowledges that it is aware that it is not usual practice for the Buyer to inspect any Products on delivery as the Buyer relies on the Supplier's quality assurance and no Buyer shall be under any obligation to do so. All removal, destruction, storage and other costs relating to or arising out of defective or non-conforming Products shall be at the Supplier's cost and responsibility.</p>	<p>4. Nhà Cung Cấp thừa nhận rằng họ biết Bên Mua không thường xuyên kiểm tra Sản Phẩm khi giao hàng vì Bên Mua tin tưởng vào sự kiểm soát chất lượng của Nhà Cung Cấp và Bên Mua không có nghĩa vụ làm như vậy theo Thỏa Thuận. Tất cả chi phí loại bỏ, tiêu hủy, lưu kho và các chi phí khác liên quan đến hoặc phát sinh hoặc do Sản Phẩm không hợp quy định sẽ thuộc trách nhiệm và chi phí của Nhà Cung Cấp.</p>
<p>5. If the Buyer appoints a Third Party to manufacture or process finished products for purchase by a UGC, then Buyer may require a Supplier to make an offer (or procure that an offer is made) on substantially the same terms as those set out in the Agreement for the sale and supply by the Supplier of the Products to the Third Party for the manufacture of such finished products only. If any Products are so sold to the Third Party, such supply shall be a contractual arrangement between only the Third Party and the Supplier and no UGC shall be party to or have any liability for payment of such Products.</p>	<p>5. Nếu Bên Mua chỉ định một Bên Thứ Ba để sản xuất hoặc gia công sản phẩm hoàn thiện mà UGC mua thì Bên Mua có thể yêu cầu Nhà Cung Cấp lập một đề nghị (hoặc đảm bảo rằng một đề nghị được đưa ra) theo các điều khoản về cơ bản giống như các điều khoản trong Thỏa Thuận để bán và cung ứng Sản Phẩm cho Bên Thứ Ba chỉ nhằm mục đích sản xuất sản phẩm hoàn thiện đó. Nếu bất kỳ Sản Phẩm nào được bán như vậy cho Bên Thứ Ba, thì việc cung ứng như vậy sẽ là một thỏa thuận hợp đồng chỉ giữa Bên Thứ Ba và Nhà Cung Cấp, UGC sẽ không tham gia hay có trách nhiệm thanh toán cho Sản Phẩm đó.</p>
<p>6. Unless otherwise agreed Supplier shall ensure that: (i) the Products are prepared for shipment so as to prevent damage, contamination or deterioration to the Products; (ii) packaging shall not be assembled using either rivets, steel-staples or steel wire; (iii) palletised deliveries shall be stacked neatly with no overhang; (iv) pallets shall be stable and protected with an impermeable wrap covering the entire pallet load; and (v) the Products shall be transported in clean, hygienic, physically sound conditions.</p>	<p>6. Trừ khi có thỏa thuận khác, Nhà cung cấp phải đảm bảo rằng: (i) Sản Phẩm được chuẩn bị cho vận chuyển để ngăn ngừa thiệt hại, nhiễm bẩn hoặc hư hỏng cho Sản phẩm; (ii) bao bì không được lắp ráp bằng đinh tán, ghim thép hoặc dây thép; (iii) Hàng hóa giao bằng pallet phải được xếp chồng lên nhau ngay ngắn, không bị xô lệch; (iv) pallet phải ổn định và được bảo vệ bằng một lớp màng bọc không thấm nước bao phủ toàn bộ tải trọng của pallet; và (v) Sản Phẩm phải được vận chuyển trong điều kiện sạch sẽ, hợp vệ sinh.</p>
<p>Annex B - Country specific provisions</p>	<p>Phụ Lục B – Các điều khoản riêng của quốc gia</p>
<p>USA - To the extent of provision of Products/ Services in the United States and/or Puerto Rico: The Equal Opportunity Clause set forth in 41 CFR 60-1.4(a) is hereby incorporated by reference. The parties shall abide by the requirements of 41 CFR 60-300.5(a). This regulation prohibits discrimination against qualified protected veterans, and requires affirmative action by covered prime government contractors and subcontractors to employ and advance in employment qualified protected veterans. The parties shall abide by the requirements of 41 CFR 60-741.5(a). This regulation prohibits discrimination against qualified individuals on the basis of disability, and requires affirmative action by covered prime government contractors and subcontractors to employ and advance in employment qualified individuals with disabilities. The Executive Order 13496 Employee Notice Clause set forth in 29 U.S. Code of Federal Regulations Part 471 Appendix A to Subpart A is hereby incorporated.</p>	
<p>Canada - The parties declare that they have requested, and do hereby confirm their request, that the present document and related documents be in English; les parties déclarent qu'elles ont exigé et par les présentes confirment leur demande que la présente entente, ainsi que les documents qui s'y rattachent, soient rédigés en anglais.</p>	
<p>Signed for and on behalf of Supplier</p>	<p>Ký tên Đại diện Nhà Cung Cấp</p>

Name.....	Tên:
Date	Ngày:
Position	Chức vụ:

Signed for and on behalf of Buyer	Ký tên Đại diện Bên Mua
---	---

Name.....	Tên:
Date	Ngày:
Position	Chức vụ: